

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 14-01-2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Anh Tuấn.

Bà Trần Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Phạm Bá Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022; tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định. Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 340/2021/TLST-HS ngày 30-11-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 340/2021/QĐXXST-HS ngày 16-12-2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 340/2021/QĐHPT ngày 30-12-2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn T - sinh năm 1983 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 3/9/47 ngõ An Phong, đường Quang Trung, phường Quang Trung, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Trần Thị N; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 31-5-2019 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 18 tháng (chấp

hành xong ngày 04-11-2020); nhân thân: Ngày 06-6-2007 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 17-6-2013 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị tạm giữ từ ngày 08-11-2021, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 11-11-2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ C an thành phố N; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 16B/34 đường Trần Thái Tông, phường Thống Nhất, thành phố N, tỉnh Nam Định (không triệu tập đến phiên tòa).

2. Anh Nguyễn Việt D, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 2/9 đường Đặng Việt Châu, phường Cửa Bắc, thành phố N, tỉnh Nam Định (không triệu tập đến phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08-11-2021, Lê Văn T xin tiền bố mẹ là ông Lê Văn M, sinh năm 1951 và bà Trần Thị N, sinh năm 1953; cùng nơi cư trú: Số nhà 3/9/47 ngõ An Phong, đường Quang Trung, phường Quang Trung, thành phố N để mua ma túy sử dụng nhưng không được nên chửi bới, xúc phạm bố mẹ mình. Ông M đã đến trụ sở C an phường Quang Trung, thành phố N trình bày sự việc. Đồng chí Nguyễn Thành C - Phó trưởng C an phường Quang Trung trực chỉ huy và đồng chí Nguyễn Việt D - Cán bộ C an phường Quang Trung đều mặc trang phục đúng quy định đến nhà ông M. Lúc này, T đang đứng tại sân nhà mình chửi bới gây mất trật tự. Đồng chí C gọi, thông báo với T cán bộ C an phường Quang Trung xuống giải quyết sự việc, yêu cầu T chấm dứt việc chửi bới, gây mất trật tự trong khu dân cư nhưng T không chấp hành và tiếp tục chửi bới, lăng mạ các đồng chí C và đồng chí D. T chửi: "Đ.m không phải việc của chúng mày, chúng mày rút về đi". Sau đó, T đi vào phòng bếp của gia đình lấy 01 con dao phay dài 40 cm, chuôi gỗ dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài khoảng 30 cm, đầu bằng, một cạnh sắc, chỗ rộng nhất 07 cm cầm trên tay phải rồi lao đến chém đồng chí C, đồng chí D. Thấy

vậy. đồng chí C và đồng chí D lùi về phía sau cách cổng nhà T khoảng 02 mét thì T cầm dao trên tay phải lao đến chém 02 nhát về phía đồng chí C nhưng không trúng. Sau đó, T cầm dao bỏ chạy hướng ra ngõ An Phong khoảng 03 mét thì bị đồng chí C, đồng chí D và quần chúng nhân dân xung quanh không chế, tước vũ khí và đưa về trụ sở Công an phường Quang Trung để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về vật chứng của vụ án, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao phay dài 40 cm, chuôi gỗ dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài khoảng 30 cm, đầu bằng, một cạnh sắc, chỗ rộng nhất 07 cm mà Lê Văn T đã dùng để chém các đồng chí cán bộ Công an phường Quang Trung.

Bản Cáo trạng số 342/CT-VKS-TPND ngày 30-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Lê Văn T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Văn T khai nhận hành vi của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn T theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.
- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ con dao phay là công cụ phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn T có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 08-11-2021, khi Tổ C tác Công an phường Quang Trung, thành phố N đến nhà Lê Văn T tại địa chỉ: Số 3/9/47 ngõ An Phong, đường Quang Trung, phường Quang Trung, thành phố N yêu cầu T chấm dứt việc chửi bới bố mẹ và gây mất trật tự trị an thì T đã có hành vi chửi bới và dùng 01 con dao chém nhưng không gây thương tích đối với các đồng chí Nguyễn Thành C, Nguyễn Việt D là cán bộ Tổ công tác đang làm nhiệm vụ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, việc truy tố và đưa ra xét xử bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình

nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là đối tượng có nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Lê Văn T là đối tượng có nhân thân xấu đã được giáo dục nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 con dao phay dài 40 cm, chuôi gỗ dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài khoảng 30 cm, đầu bằng, một cạnh sắc, chỗ rộng nhất 07 cm thu giữ của Lê Văn T là C cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với hành vi "Xúc phạm danh dự nhân phẩm thành viên gia đình" của Lê Văn T, Công an phường Quang Trung đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền đối với Lê Văn T là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Văn T bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao phay dài 40 cm, chuôi gỗ dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài khoảng 30 cm, đầu bằng, một cạnh sắc, chỗ rộng nhất 07 cm (vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-12-2021).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Văn T được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. N (02 bản);
- Công an TP. N;
- Chi cục THADS TP.N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Nguyên

